

70 NĂM CHIẾN THẮNG VIỆT BẮC THU - ĐÔNG 1947

Mốc lịch sử^(*)

 **Đại tướng VÕ NGUYỄN GIÁP**

 Chiến dịch Việt Bắc Thu-Đông 1947 là chiến dịch đầu tiên của Quân đội ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp. Thắng lợi của chiến dịch này đã đánh dấu một mốc quan trọng trong lịch sử nghệ thuật chiến dịch của Quân đội nhân dân Việt Nam. Trong Tổng tập hồi ký, phần “Chiến đấu trong vòng vây”, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã dành một chương để nói về chiến dịch đó. Nguyệt san *Sự kiện và Nhân chứng* trân trọng trích giới thiệu Chương “Việt Bắc, Thu Đông 1947” trong hồi ký của Đại tướng.

... **C**UỘC tiến công chiến lược vào Việt Bắc, ngày nay nhìn lại, là cuộc tiến công mang nhiều tham vọng nhất của Pháp trong suốt quá trình chiến tranh xâm lược Đông Dương. Nó đã diễn ra trong thời kỳ lực lượng vũ trang ta còn ở độ tuổi ấu thơ.

Tác giả của nó là Valluy, Tham mưu trưởng Quân đoàn 1 của De Lattre trong thế chiến thứ hai, và là người được Leclerc chọn để kế nhiệm ở Đông Dương. Tôi đã gặp Valluy nhiều lần ở Hà Nội. Cả Leclerc và Valluy đều có phong cách nhà binh Pháp. Nhưng tính cách cũng như hình dáng của hai người rất khác nhau. Leclerc cao gầy, có cặp mắt thông minh, tươi cười, nói năng thẳng thắn, Valluy dáng người vụng chãi, lịch thiệp nhưng thâm trầm.

Valluy nhận xét nước Việt Nam không còn là những cộng đồng riêng rẽ như trong quá khứ, cho phép đánh chiếm bằng chiến lược bình định cổ truyền, chiếm tuần tự từng vùng đất đai. Xã hội Việt Nam ngày nay là một cấu trúc hình tháp (pyramide) cổ kết bằng một ý thức hệ, được lãnh đạo chặt chẽ từ bên trên. Muốn tái chiếm Việt Nam trước hết phải “đập nát cái đầu” (écraser la tête) là Việt Minh, tức là tách cái đỉnh khỏi đáy hình tháp. Để làm việc này, cần tiêu diệt “khu cố thủ Việt Minh” (réduit Viet-minh) nằm ở thượng du Bắc Bộ, bao gồm: Chụp bắt cơ quan đầu



Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Võ Nguyên Giáp (thứ tư, từ trái sang) cùng một số đại biểu tại Hội nghị chính trị viên toàn quốc lần thứ hai tại ATK Định Hóa, Thái Nguyên trước Chiến dịch Việt Bắc Thu-Đông 1947.

Ảnh tư liệu

não, loại trừ quân đội thường trực và phá hủy mọi tiềm năng chiến tranh. Salan, người đã chứng tỏ tài năng khi còn là chỉ huy Sư đoàn thuộc địa thứ 9 trong chiến dịch giải phóng nước Pháp, đã có mười ba năm ở Đông Dương, rất quen thuộc vùng thượng du Bắc Bộ được trao nhiệm vụ này. Với những binh lực hùng hậu trong tay, trước ngày mở cuộc tiến công, Salan tuyên bố sẽ hoàn tất mọi mục tiêu trong ba tuần.

Salan quá chủ quan với những kinh nghiệm từ khi còn là đồn trưởng một đồn binh ở thượng du thời Pháp thuộc, khi một viên quan Tây với vài chục lính khố xanh, khố đỏ có thể khống chế cả một vùng dân cư rộng lớn. Lần này, quân Pháp không được những thổ ti, chành mán đem rượu và gái ra đón, mà chỉ thấy những bản làng hoang vắng, không lương thực, không gia súc. Họ thú nhận: “Dân chúng lẩn tránh chúng ta như tránh dịch hạch”.

Sĩ quan và binh lính Pháp trên chiến trường nhận thấy sớm hơn rất nhiều so với Tổng chỉ huy của họ về những khó khăn, nguy hiểm và thất bại mà họ phải đương đầu trong cuộc chiến tranh này.

Những thư từ, nhật ký mà ta thu được trong chiến dịch nhòa máu và nước sông đã nói lên nỗi khiếp sợ của họ:

“Chúng tôi bị bao vây bốn phía. Đi ra ngoài một bước là lập tức bị đạn bắn tía từ trên núi xuống” (viên đội Gaston Varenne). “Bọn Việt Minh đông không thể tưởng tượng được. Chúng tôi bị phục kích nhiều lần và thua thiệt khá nhiều... Chúng tôi không còn quét được gì hết, vì vừa đi qua, địch liền trở lại ngay” (quan ba Thibaut). “Đây là cuộc chiến đấu của những toán quân nhỏ trên rừng núi. Nó đã gây cho ta những tổn thất nặng nề...” (Đại úy Bourdeaux). Anh lính Pernos trong thư gửi vợ ngày 15-11-1947, viết: “Nếu chúng ta có con, sẽ không để cho chúng đi vào cái xứ khủng khiếp này”. Quan hai Logier viết trong nhật ký: “Người ta tự hỏi những sự hy sinh và cố gắng của mình sẽ vô ích chăng?...”.

Thất bại lớn của quân Pháp không phải ở số lượng binh lính bị tiêu diệt, những dụng cụ chiến tranh bị mất hay bị phá hủy, mà ở chỗ không những không tiêu diệt được khu cố thủ Việt Minh mà còn không đạt được một mục



Đồng chí Võ Nguyên Giáp và phu nhân làm việc tại xã Bảo Linh, huyện Đình Hóa, tỉnh Thái Nguyên, năm 1947.

tiêu chủ yếu nào đã đề ra cho cuộc tiến công.

Salan đã không chụp bắt được cơ quan đầu não của kháng chiến. Cuộc hành binh Léa táo bạo quả có gây cho ta sự bất ngờ. Nhưng Valluy đã lầm lẫn lớn khi cho rằng thị xã Bắc Kạn nhỏ bé đã trở thành "thủ đô mới" của kháng chiến. Trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, không khi nào có một cơ quan Trung ương của ta ở tại một thị xã, thị trấn. Tất cả đã chia thành những bộ phận nhỏ thường xuyên di chuyển, hòa vào với nhân dân ở những bản làng hẻo lánh, được sự che chở của nhân dân, khiến địch khó có thể phát hiện, trong khi vẫn duy trì mọi hoạt động lãnh đạo điều khiển cuộc kháng chiến trên cả nước.

Địch đã không đánh quy được quân chủ lực ta. Không những thế, qua cuộc tiến công, bộ đội ta còn được rèn luyện trong tác chiến, trưởng thành thêm một bước và được bổ sung thêm khá nhiều trang bị, vũ khí.

Địch tuy có phá được một số kho tàng, thu được mười triệu bạc Việt Nam của Ty Ngân khố, nhưng còn quá xa với mục tiêu "phá hủy tiềm năng chiến tranh", vì những kho tàng của ta đều bố trí phân tán, và tiềm năng kháng chiến chủ yếu nằm ở trong dân.

Địch cũng không bịt kín được biên giới phía Bắc. Những thị xã, thị trấn địch mới chiếm và một loạt đồn bốt dựng lên dọc biên giới chỉ là những vị trí cô lập giữa vùng kiểm soát rộng lớn của ta, trở thành mục tiêu cho những trận đánh tiêu diệt của bộ đội sau này.

Mặc dù bị tấn công bất ngờ và gặp khó khăn trong những ngày đầu, chúng ta đã sớm giành lại quyền chủ động trong quá trình đối phó, làm thất bại

cuộc tiến công đầy tham vọng của địch, với những nguyên tắc chiến lược, chiến thuật đề ra từ mùa hè. Chúng ta đã sớm tìm ra được cách đánh với một kẻ thù nhiều lần mạnh hơn mình.

Về nghệ thuật quân sự, cũng đã hình thành cơ sở cho một hình thức chiến dịch phản công, phối hợp các lực lượng quân và dân, ba thứ quân, với sự chỉ huy trực tiếp các hướng của chiến trường dưới sự chỉ đạo của một cơ quan chỉ huy gọn nhẹ, sau này thường gọi là Bộ chỉ huy tiến phương.

Nếu như thắng lợi lớn về quân sự trong những ngày đầu Toàn quốc kháng chiến là do ta chủ động buộc địch phải chấp nhận, sớm hơn một đêm, cuộc tổng giao chiến tại những đô thị, thị trấn này, ta lại giành được thắng lợi do chủ động khước từ trận đánh lớn mà kẻ địch cố tình tìm kiếm với ý định đánh quy chủ lực ta. Một kinh nghiệm được rút ra trong chiến tranh cách mạng là khi lực lượng còn yếu thì trì hoãn trận đánh quyết định là điều cần thiết, sử dụng những đơn vị vừa và nhỏ nhằm những nơi hiểm yếu mà tiến công tiêu diệt địch.

Ngay từ buổi đầu cuộc chiến, đã có những mệnh lệnh chỉ thị cho bộ đội phải kiên quyết tránh dân tuyến đánh những trận lớn mà chỉ tiêu hao, tiêu diệt với những trận phục kích, tập kích trên đường vận chuyển, những nơi địch mới đóng quân bằng những lực lượng tương đối nhỏ, kết hợp với hoạt động rộng khắp của dân quân du kích, quấy rối, bắn tỉa, phá hoại, làm vườn không nhà trống... Quyết định kịp thời phân tán bộ đội thành tiểu đoàn tập trung hoạt động trên từng khu vực và đại đội độc lập gắn liền với từng địa phương để đẩy mạnh chiến tranh nhân dân, là tổ chức bảo đảm cho phương châm tác chiến này.

Những nhất búa tiến công của địch đã giáng vào chân không.

Bộ chỉ huy Pháp đã phạm sai lầm cơ bản khi đem 12.000 quân mở hai gọng kim tiến công bao vây trên một vòng cung quá rộng, ôm cả 5 tỉnh Việt Bắc. Với chiến thuật "con trăn" này, dù có một lực lượng quân đông gấp bội cũng sẽ thất bại, vì ở chiến trường rừng núi nó dễ bộc lộ nhiều nhược điểm. Chúng ta đã kịp thời khai thác đúng chỗ yếu nhất của cuộc tiến công là những đoàn quân xa, những chiến thuyền buộc phải thường xuyên di chuyển trên những trục đường bộ, đường sông nhất định để duy trì sức sống cho một đạo quân lớn không thể tìm ra lương thực, đạn dược ở địa phương. Nó cho phép những đơn vị nhỏ

của ta với trình độ, trang bị hạn chế có thể giáng trả quân địch những đòn hiệu quả. Lần đầu tiên, tàu chiến và tàu đổ bộ của Pháp, tưởng là bất khả xâm phạm, đã bị pháo binh dừng cản và sáng tạo của ta đánh chìm.

Thời tiết, khí hậu, muỗi rừng Việt Bắc cũng là một thứ cường toan nhanh chóng gặm mòn lực lượng quân viễn chinh trên chặng đường dài hành quân; hai binh đoàn Beaufre và Commuynan chưa gặp nhau đã mất dần sức chiến đấu. Lực lượng quân Pháp hùng hậu lúc đầu, không thể tìm được một trận giao chiến quyết định với chủ lực ta, buộc phải xé nhỏ thành những đội quân chiếm đóng ở một số thị xã, thị trấn, những đồn bốt nhỏ rải rác trên dọc đường giao thông để đối phó với những trận phục kích có cường độ ngày càng cao, không biết xảy ra lúc nào. Và cuối cùng, quân địch chỉ còn cách co lại để tìm đường rút lui.

Đồng bào các dân tộc, quân và dân ta ở Việt Bắc đã làm sống lại hào khí của dân binh, thổ binh các làng bản, hàng động thời Trần, cùng quân các lộ, quân triều đình, ba lần đánh thắng quân xâm lược Nguyên Mông. Đội lão du kích Cao Bằng do một cụ già 70 tuổi chỉ huy, anh dũng đánh giặc, giữ làng bản được Bắc tặng bài thơ:

*Tuổi cao chí khí càng cao
Múa gươm giết giặc ào ào gió thu
Sẵn sàng tiêu diệt quân thù*

Tiếng thơm Việt Bắc ngàn thu lây lừng.
Có thể hiểu vì sao trong suốt cuộc kháng chiến chống Pháp, mặc dầu Bộ chỉ huy quân đội viễn chinh chưa chịu từ bỏ mưu đồ, đã không diễn ra cuộc tiến công chiến lược lần thứ hai vào căn cứ địa Việt Bắc.

Cuộc tấn công thu đông của Pháp là một thất bại chiến lược nặng nề, ảo tưởng dùng hành động quân sự quy mô lớn hòng sớm kết thúc chiến tranh đã tan thành mây khói.

Với ta, thắng lợi Việt Bắc trước hết là thắng lợi của đường lối chiến tranh toàn dân, của sức mạnh đoàn kết chiến đấu của quân và dân, của khối đoàn kết keo sơn các dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Dao, Mông... tại căn cứ địa cách mạng với sự phối hợp của các chiến trường toàn quốc.

Thắng lợi ấy là một cái mốc lịch sử, động viên cổ vũ cả nước, tạo ra tiền đề và điều kiện để chuyển cuộc kháng chiến sang một giai đoạn mới...

(*) Đầu đề do Nguyệt san *Sự kiện và Nhân chứng* đặt